

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 23/2018/HSST

Ngày: 24-04-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Đức Kỳ

Thẩm phán: Ông Bùi Trọng Danh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hồng

Bà Trần Thị Hồng Vân

Ông Huỳnh Trung Hậu.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Na – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:

Bà Võ Hồng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 04 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2018/HSST ngày 07 tháng 03 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/QĐXXST-HS ngày 13/4/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Huỳnh Trúc Y, sinh ngày 20/01/1987 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 56 cũ, tổ 58 mới, phường B, quận T, thành phố Đà Nẵng; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn B (sinh năm 1965) và bà Huỳnh Thị Kim V (sinh năm 1966); Bị cáo có hai con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất 2014; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/8/2017. Có mặt.

- **Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Huỳnh Trúc Y:** Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1965 và bà Huỳnh Thị Kim V, sinh năm 1966. Cùng trú

tại: Tổ 58, phường B, quận T, thành phố Đà Nẵng. Ông B vắng mặt, bà V có mặt.

- **Luật sư chỉ định bào chữa cho bị cáo Nguyễn Huỳnh Trúc Y:** Ông Võ Văn T, sinh năm 1964, Luật sư Văn phòng Luật sư T và cộng sự – thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- **Bị hại:** Bà Trương Thị A, sinh năm 1959. Trú tại: Tổ 31C, tổ 83 mới, phường Q, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Bà Lê Thị Xuân Đ, sinh năm 1962. Trú tại: Tổ 39, phường Q, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1977. Trú tại: Tổ 01, phường M, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

2. Ông Phan Hoàng T, sinh năm 1977. Trú tại: Tổ 31, phường Q, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3. Bà Lê Thị H (Lê Thị L), sinh năm 1959. Trú tại: 139 T, phường B, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1983. Trú tại: Tổ 31C, phường Q, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 11/8/2017, Nguyễn Huỳnh Trúc Y điều khiển xe mô tô đến chợ chiều thuộc phường Q, quận T, thành phố Đà Nẵng. Đến nơi, Y gửi xe rồi đi vào quán bán bánh xèo của bà Trương Thị A để ăn. Tại đây, Y ngồi vào bàn và chờ sau khi bán cho người khác xong bà A làm bánh bán cho Y, Y hỏi: “Giá một cái bánh xèo bao nhiêu tiền”. Bà A trả lời: “Giá 5.000 đồng một cái”. Y nói: “Bán một cái bánh xèo”. Bà A trả lời: “bán một cái không có lời” và cắt bánh xèo lại, Y và bà A xảy ra cãi nhau. Y đứng dậy hất đổ cái ghế và dùng tay quơ đồ đồ trên bàn, bà A hất nước mắm lên người Y. Y và bà A xảy ra xô xát với nhau, trong lúc giằng co Y lấy được một con dao trên quầy bán trầu cau của bà Lê Thị Xuân Đ (sinh năm 1962 – trú: tổ 39C phường Q, quận T, thành phố Đà Nẵng) đối diện với quán của bà A và dùng dao đâm hai nhát trúng vào vùng ngực bên trái và vùng hông bên trái của bà. Lúc này, chị Nguyễn Thị T (là con ruột của bà A) đang

bán tại quầy bánh xèo cùng mẹ chạy đến ôm giữa Y. Cùng lúc lực lượng bảo vệ tại chợ đến không chế thu giữ con dao Y đang cầm và báo lực lượng Công an đến giải quyết. Còn bà A được mọi người đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 359/TgT ngày 27/10/2017 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng kết luận: Trương Thị A bị thương tích, gồm các dấu vết sau:

- Vết thương thấu ngực trái: gãy xương sườn V, tổn thương màng phổi, tràn khí, tràn máu khoang màng phổi đã được điều trị phẫu thuật dẫn lưu khoang màng phổi.

- Vết thương thấu bụng: thủng 04 lỗ ruột non đoạn hồng tràng, hồi tràng và thủng 03 lỗ ở mạc treo.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 55%.

Tại Kết luận giám định số: 624/C54 (DD4) ngày 19/9/2017 xác định trên con dao gửi giám định có dính máu của bà Trương Thị A.

Quá trình điều tra phát hiện bị can có biểu hiện bất thường, trước khi gây án bị can đã có thời gian điều trị nội trú tại Bệnh viện tâm thần Đà Nẵng. Ngày 11/9/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng đã ra QĐ số: 228/PC45 trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Nguyễn Huỳnh Trúc Y. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 717/KLGĐTC ngày 02/11/2017 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung Kết luận: Tại thời điểm trước lúc gây án, tại thời điểm gây án và tại thời điểm hiện tại:

a. Về mặt y học: Rối loạn tâm thần và hành vi giống tâm thần phân liệt do sử dụng chất ma túy tổng hợp (F19.50).

b. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

**Về tang vật vụ án: đã thu giữ được tang vật.*

- 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen, chiều dài khoảng 25 cm, cán bằng gỗ dài 12,5 cm bản dao rộng khoảng 05 cm, đầu dao nhọn, sắc.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu xanh, trắng, đen, biển số: 43E-067.87 (không kiểm tra chất lượng xe).

Qua điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng đã xác định xe mô tô trên không liên quan đến vụ án đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là

bà Huỳnh Thị Kim V (sinh năm 1966, HKTT: trú: tổ 58, phường B, quận T, thành phố Đà Nẵng), bà V đã nhận lại xe, không có yêu cầu gì.

** Về phần Dân sự:*

Tại phiên tòa người bị hại Trương Thị A yêu cầu bồi thường thiệt hại 70.600.000 đồng gồm:

- Tiền viện phí: 8.000.000 đồng.
- Tiền hư hỏng tại quầy bán thức ăn: 2.000.000 đồng (chén, đũa, chè, bột, bánh xèo, bánh căn).
- Tiền mất thu nhập 42 ngày x 300.000 đồng=12.600.000 đồng.
- Tiền bồi thường thiệt hại về tinh thần: 48.000.000 đồng.

Quá trình điều tra gia đình bị can đã bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho bị hại.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKS-P1 ngày 06/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Huỳnh Trúc Y về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Điểm n Khoản 1 Điều 93 BLHS 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, điều 15, điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Trúc Y mức án từ 07 đến 08 năm tù.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Huỳnh Trúc Y đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng truy tố là đúng, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của bị cáo và Luật sư bào chữa đều thống nhất với tội danh và điều luật mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo sau khi phạm tội có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình nộp lại số tiền 5.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn còn phải nuôi hai con còn nhỏ, hiện tại bị cáo bị rối loạn tâm thần, hạn chế về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất, dưới khung hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 11/8/2017, tại quán của bà Trương Thị A ở chợ chiều, phường Q, quận T, thành phố Đà Nẵng, bị cáo Nguyễn Huỳnh Trúc Y đã vô cớ dùng dao (dài khoảng 25 cm, cán bằng gỗ dài 12,5cm, bản dao rộng khoảng 05cm, đầu dao nhọn và sắc) đâm hai nhát vào người bà Trương Thị A (một nhát thấu ngực làm gãy xương sườn số V, tràn khí, tràn máu khoang màng phổi. Một nhát thấu bụng làm thủng 04 lỗ ruột non đoạn hồng tràng, hồi tràng và thủng 03 lỗ ở mạc treo) gây nguy hiểm đến tính mạng, có khả năng gây tử vong cao nếu không được cấp cứu kịp thời. Tỷ lệ thương tích là 55%. Xét thấy bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Nguyễn Huỳnh Trúc Y về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhặt, bị cáo mua một cái bánh nhưng bà A không bán, bị cáo đã hất đổ bàn ghế và dùng tay quơ đồ đồ trên bàn, sau đó sử dụng dao sắc nhọn (đây là hung khí nguy hiểm) để đâm bà A 02 nhát vào ngực và bụng là vùng trọng yếu trên cơ thể người bị hại. Hành vi của bị cáo là côn đồ, hung hãn, việc người bị hại không chết là nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, cách ly ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ thái độ ăn năn hối cải nên đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 5.000.000 đồng. Trong vụ án này người bị hại chỉ bị thương

tích, không chết, nên bị cáo phạm tội chưa đạt. Tại thời điểm trước, trong và sau khi gây án bị cáo bị rối loạn tâm thần và hành vi giống tâm thần phân liệt do sử dụng chất ma túy tổng hợp, hạn chế về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, phải nuôi hai con còn nhỏ dại, nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 15, điều 57 Bộ luật hình sự để xem xét quyết định hình phạt. Do bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 54 Bộ luật hình sự quyết định một hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] **Về trách nhiệm dân sự:** Tại phiên tòa người bị hại Trương Thị A yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại 70.600.000 đồng bao gồm:

- Tiền viện phí: 8.000.000 đồng.
- Tiền hư hỏng tài sản tại quầy bán thức ăn: 2.000.000 đồng (chén, đĩa, chè, bột, bánh xèo, bánh căn).
- Tiền mất thu nhập 42 ngày x 300.000 đồng=12.600.000 đồng.
- Tiền bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần là: 48.000.000 đồng

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại và bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP Tòa án nhân dân tối cao, ngày 08/7/2006 để xem xét và chấp nhận những khoản tiền yêu cầu hợp lý. Cụ thể những khoản tiền được chấp nhận như sau: Tiền viện phí (có hóa đơn) là 8.000.000 đồng; tiền mất thu nhập ngày công lao động là 42 ngày x 300.000 đồng là 12.600.000 đồng; Tiền yêu cầu bồi thường tài sản bị hư hỏng tại quán bà A là 2.000.000 đồng.

- Về khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần 48.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy Bà A yêu cầu số tiền 48.000.000 đồng là quá cao, nên chấp nhận bồi thường bằng 30 lần mức lương cơ sở là phù hợp(30 x 1.300.000 đồng = 39.000.000 đồng).

Như vậy, tổng số tiền buộc bị cáo phải bồi thường là: 61.100.000 đồng. Do bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi nên buộc đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Huỳnh Trúc Y là Ông Nguyễn Văn B và bà Huỳnh Thị Kim V phải bồi thường thay. Gia đình bị cáo đã bồi thường 5.000.000 đồng, còn lại ông B và bà V phải tiếp tục bồi thường 56.100.000 đồng.

[6] **Về xử lý vật chứng:** Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu xanh, trắng, đen, biển số: 43E-067.87 là tài sản hợp pháp là bà Huỳnh Thị Kim V, Qua điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng đã trả lại cho bà V là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Vật chứng là 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen, chiều dài khoảng 25 cm, cán bằng gỗ dài 12,5 cm bản dao rộng khoảng 05 cm, đầu dao sắc nhọn của bà Lê Thị Xuân Đ, xét thấy không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm n Khoản 1 Điều 93 BLHS năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 54; điều 15, điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015;

2. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Huỳnh Trúc Y** phạm tội **“Giết người”**.

Xử phạt: **Nguyễn Huỳnh Trúc Y 07(Bảy)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam ngày 11/8/2017.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 585, 586; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc Ông Nguyễn Văn B và bà Huỳnh Thị Kim V là người giám hộ cho bị cáo Nguyễn Huỳnh Trúc Y phải bồi thường cho bà Trương Thị A tổng số tiền là 61.100.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường 5.000.000 đồng, còn lại phải tiếp tục bồi thường 56.100.000 đồng.

Trường hợp người có nghĩa vụ thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen, chiều dài khoảng 25 cm, cán bằng gỗ dài 12,5 cm bản dao rộng khoảng 05 cm, đầu dao nhọn, sắc của bà Lê Thị Xuân Đ.

(Hiện đang tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự TP. Đà Nẵng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/3/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an TP. Đà Nẵng và Cục thi hành án dân sự Tp Đà Nẵng).

5. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14;

Bị cáo Nguyễn Huỳnh Trúc Y phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Ông Nguyễn Văn B và bà Huỳnh Thị Kim V phải chịu 2.805.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, luật sư, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng đại diện hợp pháp của bị cáo là Ông Nguyễn Văn B và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Phòng HSNV- CATPĐN(PV27)
- PC 45- CQCSĐT CA TP. Đà Nẵng;
- Cục THA dân sự Tp Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP Đà Nẵng;
- Tổ nghiệp vụ và THA HS-TATPĐN
- VKSND cấp cao tại TPĐN;
- Trại giam Hoà Sơn; Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Đức Kỳ

